

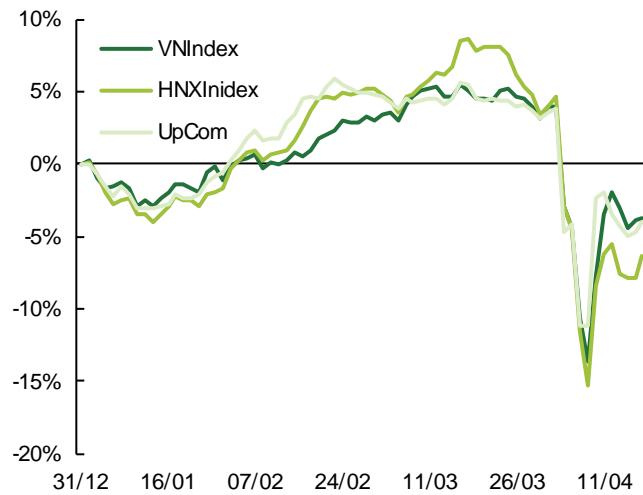
VN-Index **1219.12 (0.15%)**
1067 Tr. cổ phiếu 21567.0 Tỷ VND (-0.27%)

HNX-Index **213.1 (1.68%)**
112 Tr. cổ phiếu 1811.2 Tỷ VND (102.72%)

UPCOM-Index **91.3 (0.85%)**
52 Tr. cổ phiếu 523.1 Tỷ VND (-41.45%)

VN30F1M **1290.00 (-1.03%)**
217,811 HD OI: 0,000 HD

% Hiệu suất từ đầu năm (YTD) các chỉ số



NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

- **Thị trường khởi sắc vào phiên sáng nhưng áp lực chốt lời mạnh mẽ hơn đã đẩy chỉ số kết phiên về cận mức tham chiếu, gần như lấp lại "gap" tăng lúc mở cửa.** Đặc biệt với động thái bán mạnh ở nhóm trụ lớn Vingroup về gần giá sàn cũng khiến tâm lý giao dịch thận trọng hơn. **Sự chú ý của giới đầu tư chuyển sang báo cáo KQKD Quý 1 của các doanh nghiệp để tìm kiếm chất xúc tác mới.** Bối cảnh căng thẳng thương mại hạ nhiệt nhưng vẫn chưa rõ ràng khi hai cường quốc lớn Mỹ và Trung quốc chưa ngồi lại đàm phán. Thủ tướng Trung Quốc Lý Cường vừa đưa ra tuyên bố mạnh mẽ về việc chính phủ cần hành động quyết đoán để duy trì niềm tin thị trường vào "những thời điểm quan trọng".
- **Điểm nhấn trong phiên:** Thanh khoản gia tăng so với phiên trước. Dù áp lực bán chiếm ưu thế trong phiên chiều, độ rộng thị trường vẫn nghiêng về phía tăng. Phần lớn cổ phiếu thu hẹp đà tăng nhưng vẫn giữ sắc xanh khi đóng cửa. Chiều tăng nổi bật ghi nhận ở nhóm Công nghệ, Viễn thông, Tiêu dùng, Ngân hàng, ngược lại, nhóm Bất động sản (VIC, VHM chiếm trọng số lớn), Hàng không, Xây dựng, phản ứng kém khả quan. Về mặt điểm số, đóng vai trò động lực là lực kéo từ SHB, FPT, VPB, trong khi VIC, VHM, HVN kìm hãm. Khối ngoại thu hẹp đà bán ròng và trở lại mua ròng nhẹ phiên nay 8,2 tỷ trung ở FPT, HPG, SHB.

GÓC NHÌN KỸ THUẬT

- VN-Index đảo chiều giảm điểm khi tiếp cận ngưỡng 1230 điểm cho thấy áp lực chốt lời hiện hữu. Khớp lệnh tăng mạnh là điều cần lưu ý, hàm ý lực cung tham gia mạnh mẽ hơn ở vùng giá cao. Điểm tích cực là chỉ số đóng cửa tuần vẫn giữ trên MA100 quanh ngưỡng 1216 điểm. **Vận động khả năng sẽ tiếp tục rung lắc kiểm định lại vùng gap 1210 - 1230 điểm các phiên tới.** Kỳ vọng tín hiệu điều chỉnh lành mạnh và chỉ mang tính chất chốt lời ngắn hạn.
- Đối với HNX-Index, nỗ lực phục hồi đã cải thiện hơn nhưng vẫn không duy trì được vùng giá cao khi kết phiên với bóng nền phía trên, thể hiện lực cung còn chi phối. Khu vực 215 – 220 điểm sẽ là kháng cự mạnh cho xu hướng.
- **Chiến lược chung:** Nắm giữ, hạn chế mua đuổi thêm ở các phiên tới khi chưa có tín hiệu xác nhận rõ ràng, nên tận dụng nếu có nhịp quay lại kiểm định tốt ngưỡng 1200 điểm. Tỷ trọng chung được kiểm soát ở mức vừa phải để tránh biến động bất ngờ từ vĩ mô.

CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Nắm giữ MSN (Xem tiếp tại trang 7)

Diễn biến thị trường từ đầu năm đến hiện tại

Chỉ số	Giá đóng cửa	% Thay đổi			Giá trị giao dịch (Tỷ VND)	% Biến động giá trị giao dịch so với			Khối lượng giao dịch (Triệu CP)	% Biến động khối lượng giao dịch so với		
		(%) 1D	(%) 1W	(%) 1M		01 phiên trước	Trung bình 01 tuần	Trung bình 01 tháng		01 phiên trước	Trung bình 01 tuần	Trung bình 01 tháng
Theo chỉ số												
VN-Index	1,219.1	0.2%	-0.3%	-8.4%	21,567.0	-0.27%	-43.4%	9.7%	1,067.2	32.1%	-35.5%	25.2%
HNX-Index	213.1	1.7%	-0.1%	-13.7%	1,811.2	102.7%	-23.2%	64.0%	112.3	98.0%	-24.6%	79.7%
UPCOM-Index	91.3	0.9%	-2.1%	-9.0%	523.1	-41.5%	-58.8%	-31.0%	52.3	23.9%	-51.8%	-17.0%
VN30	1,306.2	0.2%	-0.3%	-5.9%	10,746.1	-21.5%	-50.7%	9.7%	420.9	15.9%	-45.0%	25.1%
VNMID	1,747.0	1.5%	1.5%	-11.8%	8,697.8	39.6%	-33.4%	10.0%	445.3	49.1%	-30.8%	16.5%
VNSML	1,321.0	1.1%	1.5%	-10.9%	1,468.9	42.3%	-42.5%	4.9%	100.0	35.2%	-47.4%	3.4%
Theo ngành (VNIndex)												
Ngân hàng	499.0	0.8%	2.8%	-10.0%	6,265.7	42.8%	-0.5%	-3.4%	343.6	63.3%	15.4%	7.9%
Bất động sản	306.1	-2.9%	7.4%	5.1%	3,581.0	-52.9%	-36.6%	-18.5%	155.1	-22.0%	-26.3%	-11.2%
Dịch vụ tài chính	243.4	0.5%	5.7%	-11.4%	3,989.8	75.7%	22.7%	26.0%	236.3	90.8%	33.1%	35.9%
Công nghiệp	181.3	3.1%	10.0%	-2.8%	1,606.3	30.8%	21.1%	61.5%	50.7	34.4%	21.0%	49.4%
Tài nguyên cơ bản	425.4	0.1%	9.4%	-10.0%	812.8	-10.4%	-47.0%	-37.1%	44.6	-4.2%	-41.1%	-31.7%
Xây dựng - Vật Liệu	149.8	-0.3%	5.2%	-8.5%	1,028.4	60.7%	-6.4%	15.8%	50.1	71.8%	-7.5%	12.2%
Thực phẩm	460.2	1.3%	2.6%	-10.8%	1,153.4	-6.5%	-28.8%	-27.0%	39.5	16.8%	-20.0%	-13.3%
Bán Lẻ	1,056.5	-0.3%	12.3%	-11.5%	459.4	17.9%	-41.0%	-35.0%	8.1	10.1%	-43.1%	-35.6%
Công nghệ	504.3	2.1%	-2.6%	-16.1%	1,006.2	-24.8%	-36.5%	-20.9%	11.2	-17.1%	-31.8%	-23.7%
Hóa chất	147.6	1.3%	0.5%	-21.4%	536.6	18.0%	-38.2%	-25.5%	16.9	1.0%	-37.1%	-16.8%
Tiện ích	598.6	0.7%	4.6%	-8.7%	229.4	3.3%	-29.1%	-40.7%	13.6	11.6%	-22.0%	-33.2%
Dầu khí	54.3	0.9%	1.7%	-18.7%	132.8	21.3%	-44.2%	-34.7%	7.0	23.4%	-41.9%	-24.6%
Dược phẩm	386.1	0.8%	2.0%	-6.1%	41.3	54.1%	-30.8%	-48.4%	3.1	44.2%	-45.5%	-45.3%
Bảo hiểm	75.8	-0.4%	6.4%	-11.5%	36.3	22.0%	-13.2%	-11.7%	1.2	50.4%	3.9%	5.2%

Nguồn: FiinPro, PHS tổng hợp

Diễn biến chỉ số chứng khoán của các thị trường trong khu vực và thị trường lớn trên Thế giới

Chỉ số	Thị trường	Giá đóng cửa	% Thay đổi giá		Chỉ số định giá	
			1 ngày	YTD	P/E	P/B
VN-Index	Việt Nam	1,219.1	0.2%	-3.8%	13.6x	1.6x
SET-Index	Thái Lan	1,151	0.8%	-17.8%	15.1x	1.1x
JCI-Index	Indonesia	6,438	0.0%	-9.1%	15.0x	1.8x
FTSE Bursa Malaysia	Malaysia	11,122	1.1%	-11.6%	14.0x	1.2x
PSEI Index	Phillipines	6,135	0.0%	-6.0%	10.9x	1.3x
Shanghai Composite	Trung Quốc	3,277	-0.1%	-2.2%	14.6x	1.3x
Hang Seng	Hồng Kông	21,395	0.0%	6.7%	10.8x	1.2x
Nikkei 225	Nhật Bản	34,730	1.0%	-12.9%	17.0x	1.8x
S&P 500	Mỹ	5,283	0.1%	-10.2%	22.6x	4.5x
Dow Jones	Mỹ	39,142	-1.3%	-8.0%	20.6x	5.0x
FTSE 100	Anh	8,276	0.0%	1.3%	12.2x	1.9x
Euro Stoxx 50	Châu Âu	4,935	0.0%	0.8%	14.4x	2.0x
DXY		99	0.0%	-8.4%		
USDVND		25,924	0.3%	1.7%		

Nguồn: Bloomberg, PHS tổng hợp

Ghi chú: Chỉ số S&P 500, Dow Jones, FTSE 100 và Euro Stoxx 50 lấy giá đóng cửa hôm trước

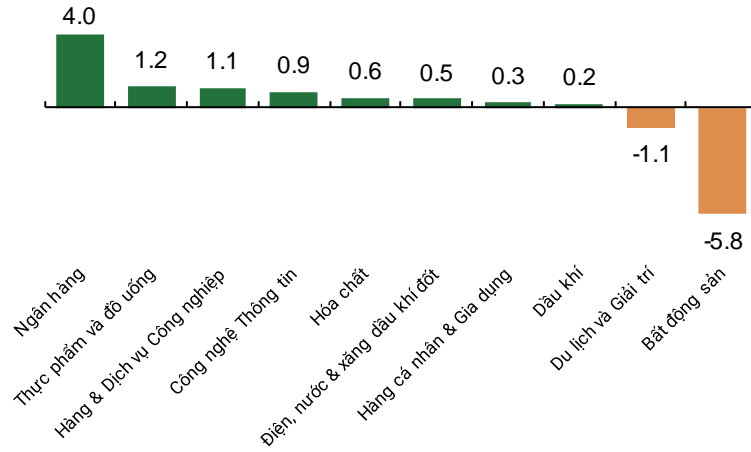
Biến động giá/ chỉ số các loại hàng hóa toàn cầu

Giá/ Chỉ số hàng hóa	% Thay đổi giá			
	1D	1M	%YTD	%YoY
Dầu Brent	0.0%	-3.7%	-8.9%	-22.0%
Dầu WTI	3.5%	-3.3%	-9.8%	-21.8%
Khí gas	-0.1%	-19.9%	-10.7%	84.7%
Than cốc (*)	0.0%	3.8%	-15.5%	-23.2%
Thép HRC (*)	-0.6%	-3.3%	-5.5%	-14.5%
PVC (*)	0.0%	-2.0%	-2.6%	-12.1%
Phân Urea (*)	0.7%	-3.5%	4.3%	23.4%
Cao su thiên nhiên	1.5%	-14.5%	-15.2%	4.0%
Bông Cotton	0.8%	-0.2%	-3.0%	-15.1%
Đường	0.4%	-10.3%	-6.9%	-8.5%
World Container Index	-3.2%	-7.4%	-42.4%	-19.4%
Baltic Dirty tanker Index	1.2%	20.9%	24.3%	2.1%
Vàng	-0.5%	9.6%	26.8%	39.8%
Bạc	-0.6%	-4.3%	12.6%	15.3%

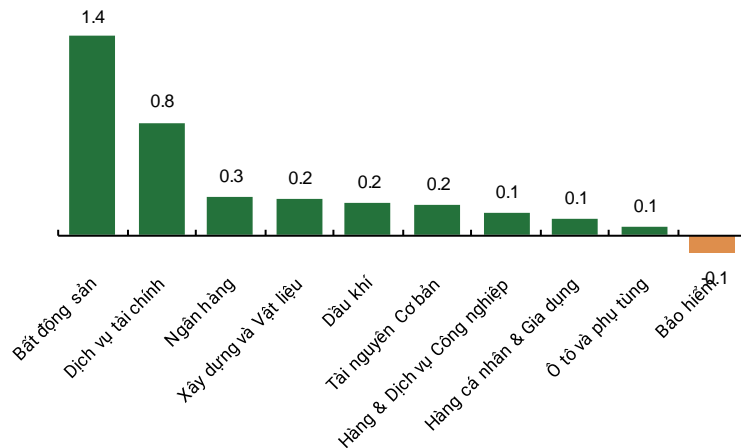
Nguồn: Bloomberg, PHS tổng hợp

Ghi chú (*) Chỉ số giá tại thị trường Trung Quốc

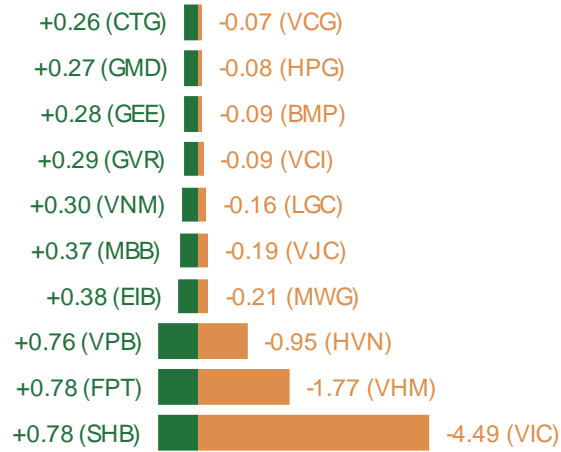
TOP NGÀNH ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO VNINDEX



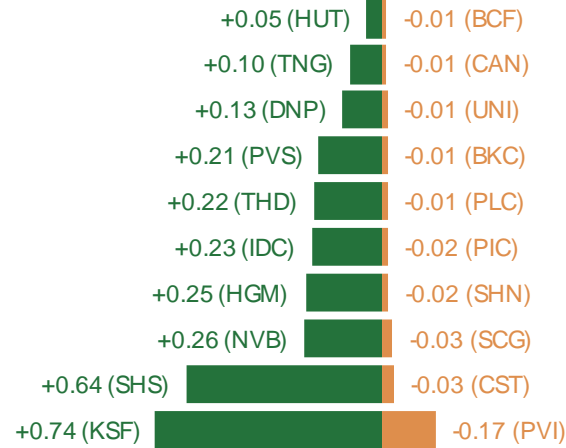
TOP NGÀNH ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO HNXINDEX



TOP CỔ PHIẾU ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO VNINDEX

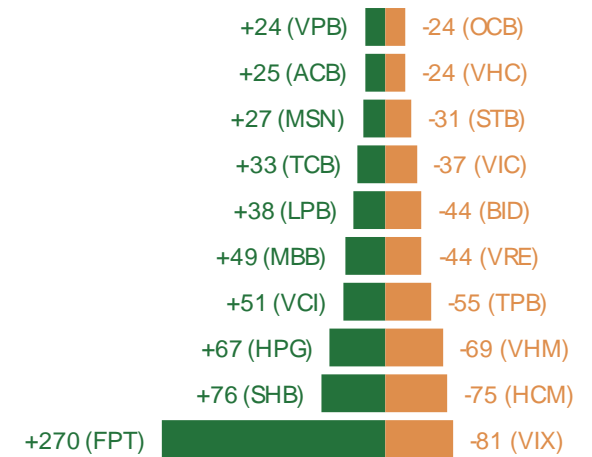


TOP CỔ PHIẾU ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO HNXINDEX

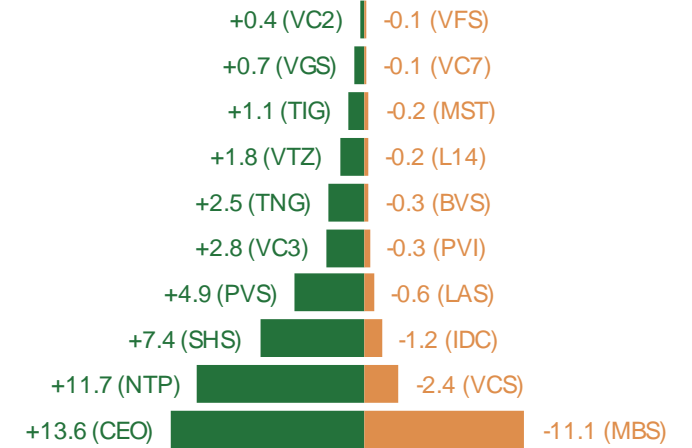


BẢN TIN CHỨNG KHOÁN THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

TOP CỔ PHIẾU NĐTNN GIAO DỊCH RÒNG (Tỷ VND) - VNINDEX



TOP CỔ PHIẾU NĐTNN GIAO DỊCH RÒNG (Tỷ VND) - HNXINDEX



TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH KHỚP LỆNH (Tỷ VND) - VNINDEX



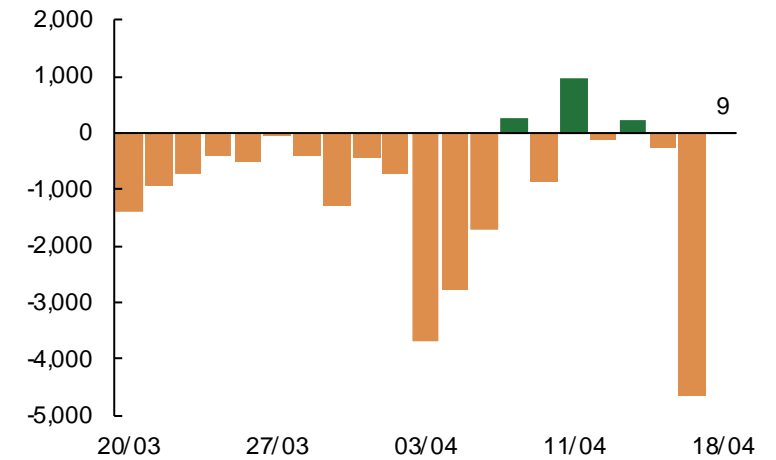
	SHB	VIX	FPT	GEX	VHM
%DoD	6.6%	1.2%	2.0%	4.6%	-3.2%
Giá trị	1,993	1,164	843	763	741

TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH THỎA THUẬN (Tỷ VND) - VNINDEX



	FPT	HDB	EIB	VJC	OCB
%DoD	2.0%	0.5%	4.7%	-1.7%	1.0%
Giá trị	110	101	85	67	49

GIÁ TRỊ GD RÒNG NĐTNN TẠI VNINDEX (Tỷ VND)



TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH KHỚP LỆNH (Tỷ VND) - HNXINDEX



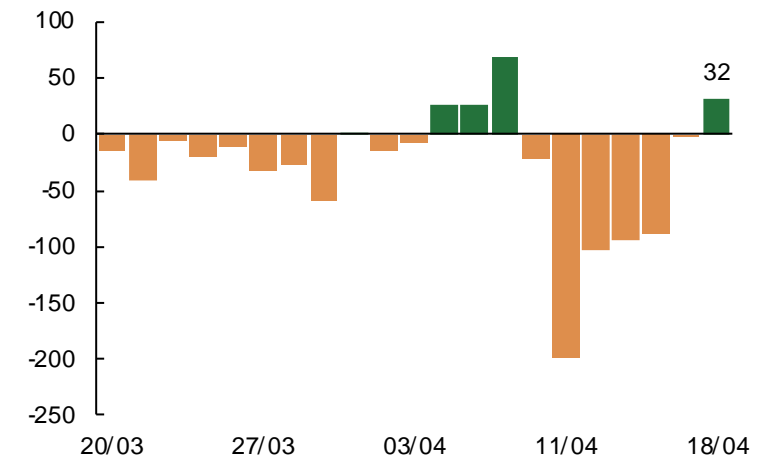
	SHS	MBS	PVS	CEO	IDC
%DoD	4.3%	0.7%	2.4%	0.0%	2.3%
Giá trị	436	220	158	125	96

TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH THỎA THUẬN (Tỷ VND) - HNXINDEX



	SHS	DNP	PVS	HUT	PVC
%DoD	4.3%	4.3%	2.4%	0.8%	1.1%
Giá trị	135	88	37	26	11

GIÁ TRỊ GD RÒNG NĐTNN TẠI HNXINDEX (Tỷ VND)





Góc nhìn kỹ thuật VNindex

- ✓ Nén giảm vol cao
- ✓ Hỗ trợ: 1185 - 1200.
- ✓ Kháng cự: 1230 – 1260.
- ✓ Xu hướng: Củng cố lại đà phục hồi

Kịch bản: VN-Index đảo chiều giảm điểm trở lại khi tiếp cận ngưỡng 1230 điểm cho thấy áp lực chốt lời hiện hữu. Khớp lệnh tăng mạnh là điều cần lưu ý, hàm ý lực cung tham gia mạnh mẽ hơn ở vùng cao. Vận động khả năng sẽ tiếp tục rung lắc củng cố quanh ngưỡng 1200 điểm.



Góc nhìn kỹ thuật VN30

- ✓ Nén sao rơi, vol cao
- ✓ Hỗ trợ: 1250 - 1280.
- ✓ Kháng cự: 1330 - 1350.
- ✓ Xu hướng: Củng cố lại đà phục hồi.

➔ Đà giảm ở nhóm Vingroup ảnh hưởng đáng kể lên VN30, dù vậy, nền giảm không quá tiêu cực khi vẫn chưa phủ định đà tăng từ nền xanh phiên hôm trước. Phản ứng ở những cổ phiếu khác trong rổ cũng không quá hỗn loạn mà chỉ thu hẹp một phần đà tăng so với phiên sáng. Nhìn chung, sự sụt giảm nghiêng về áp lực chốt lời ngắn hạn, vận động khả năng sẽ tiếp tục rung lắc kiểm định vùng quanh 1300 điểm.

STOCK		STRATEGY	Technical			Financial Ratio		
Ticker	MSN	HOLD	Current price	58	7.8%	P/E (x)	43.1	
Exchange	HOSE		Action price (21/4)	53.8		P/B (x)	3.3	
Sector	Consumer		Cut loss	54		0.4%	EPS	1344.7
			Target price (new)	62			ROE	7.0%
			Target price (old)	60		Stock Rating	BB	
						Scale Market Cap	Large	



TÍN HIỆU KỸ THUẬT

- Vận động đang củng cố lại nền giá quanh 56 - 58.
 - Khớp lệnh giảm dần cho thấy nhịp điều chỉnh lành mạnh, chỉ báo RSI vẫn duy trì đà.
 - Xu hướng phục hồi kỳ vọng sẽ tiếp tục hướng tới mục tiêu cao hơn quanh khu vực 62 - 64.
 - Không loại trừ khả năng nhịp tích lũy thất bại và nếu phá vỡ biên hỗ trợ dưới, giá dễ tìm về lại đáy cũ, do đó cần nâng stop loss lên tương ứng.
- ➔ KN nắm giữ, nâng giá mục tiêu lên 62 cùng chặn dưới lên ngang giá vốn 54.

Cổ phiếu khuyến nghị trong ngày

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	LN dự kiến	Giá cắt lỗ	Lỗ dự kiến	Ghi chú
1	MSN	Nắm giữ	21/04/2025	58.00	53.80	7.8%	62.0	15.2%	54	0.4%	Điều chỉnh lành mạnh

Danh mục cổ phiếu đang khuyến nghị

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	LN dự kiến	Giá cắt lỗ	Lỗ dự kiến	Ghi chú
1	VCB	Nắm giữ	14/04/2025	58.10	52.50	10.7%	62	18.1%	56	6.7%	Nâng giá mục tiêu 62, chặn dưới 56
2	MSN	Nắm giữ	21/04/2025	58.00	53.80	7.8%	62	15.2%	54	0.4%	Nâng giá mục tiêu 62, chặn dưới 54
3	CII	Mua	14/04/2025	11.95	11.80	1.3%	13.5	14.4%	11	-7%	
4	VRE	Mua	15/04/2025	20.40	20.3	0.5%	23.5	15.8%	18.5	-9%	
5	BMP	Mua	17/04/2025	129.80	128.8	0.8%	150	16.5%	118	-8%	
6	VND	Mua	18/04/2025	15.65	15.4	1.6%	17.5	14%	14.2	-8%	



Tín hiệu kỹ thuật

- Về diễn biến, VN30F2505 khởi sắc đầu phiên nhưng phe bán đã chi phối trở lại khi gần kết phiên chiều đẩy hợp đồng đóng cửa trong sắc đỏ, đặc biệt với lệnh Short lớn vào ATC khiến giá đóng cửa chênh lệch tới 17 điểm so với mức giá cuối cùng.
- Với mức sụt giảm mạnh bất ngờ cũng khiến giá điều chỉnh về mức hỗ trợ quanh 1285 – 1290 điểm, khả năng sẽ có tín hiệu bật tăng kỹ thuật kiểm định lại ngưỡng 1300 điểm. Dù vậy, ở đồ thị 1 giờ đã hình thành nền đồ Marobozu cho thấy áp lực điều chỉnh vẫn chiếm ưu thế hơn.
- Vị thế nghiêng về chờ Short khi nhịp hồi kiểm định lại khu vực 1300 điểm thất bại, hoặc tiếp tục điều chỉnh giảm sập gãy hỗ trợ 1285 điểm trong phiên.

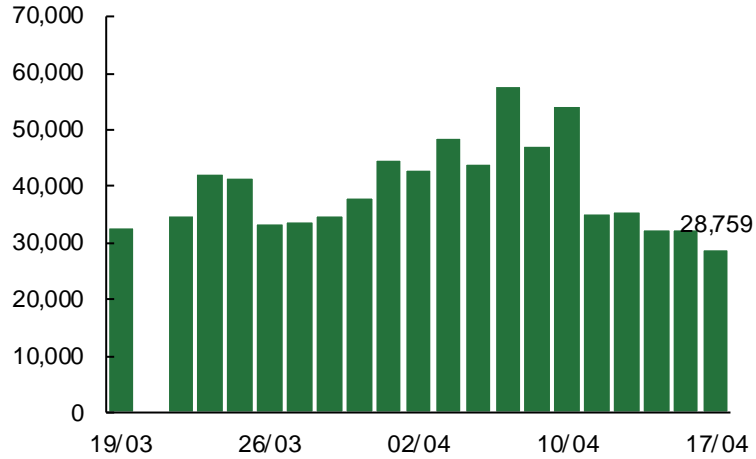
Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế	Điểm vào	Chốt lời	Cắt lỗ	Lợi nhuận/ Rủi ro
Short	1300	1290	1305	10 : 5
Short	<1284	1274	1290	10 : 6

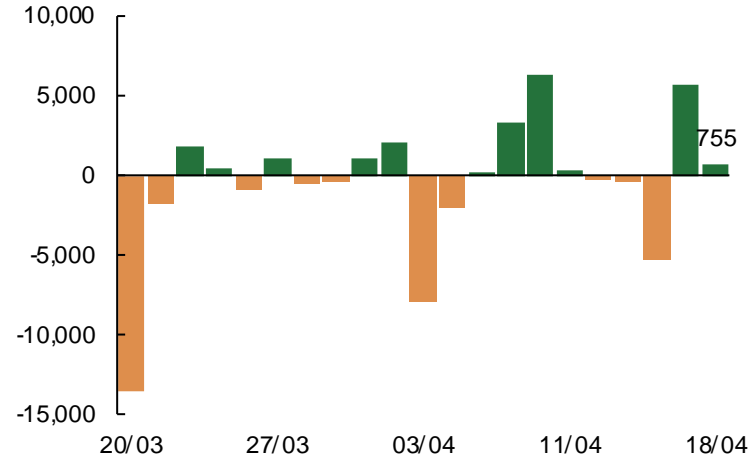
Thống kê hợp đồng tương lai

Mã hợp đồng	Giá đóng cửa	Thay đổi (điểm)	KL giao dịch	KL Mở	Giá lý thuyết	Chênh lệch	Ngày thanh toán	Thời hạn còn lại (ngày)
VN30 Index	1,306.2	3.2						
VN30F2505	1,290.0	-13.4	217,811	0	1,307.1	-17.1	15/05/2025	27
VN30F2506	1,290.5	-11.7	720	28,759	1,308.2	-17.7	19/06/2025	62
VN30F2509	1,309.6	8.6	227	893	1,311.0	-1.4	18/09/2025	153
VN30F2512	1,303.9	0.0	76	598	1,313.8	-9.9	18/12/2025	244

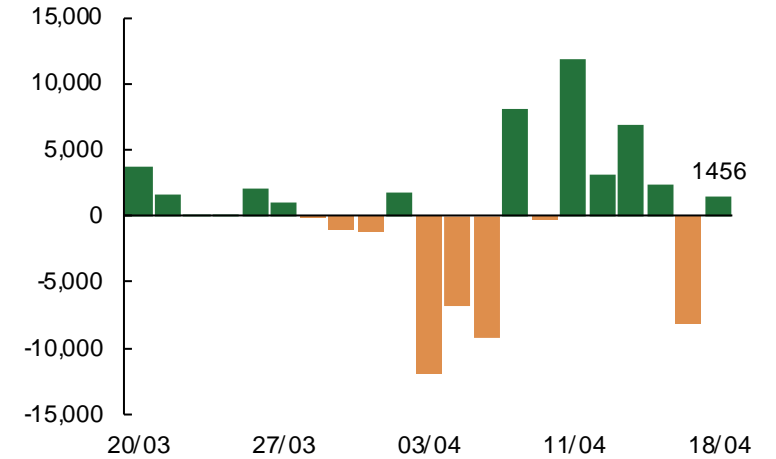
Khối lượng mở (Open interest)



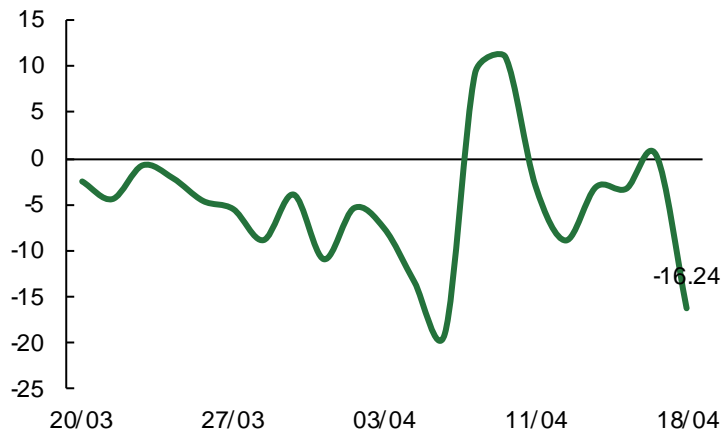
Khối lượng giao dịch ròng của khối ngoại (Hợp đồng)



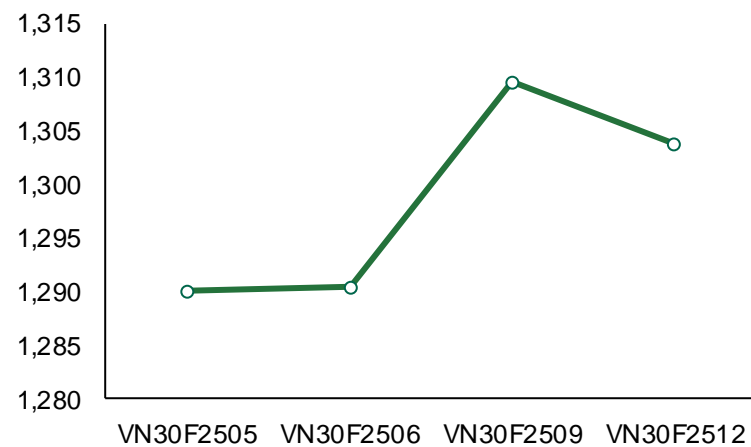
Khối lượng giao dịch ròng của tự doanh (Hợp đồng)



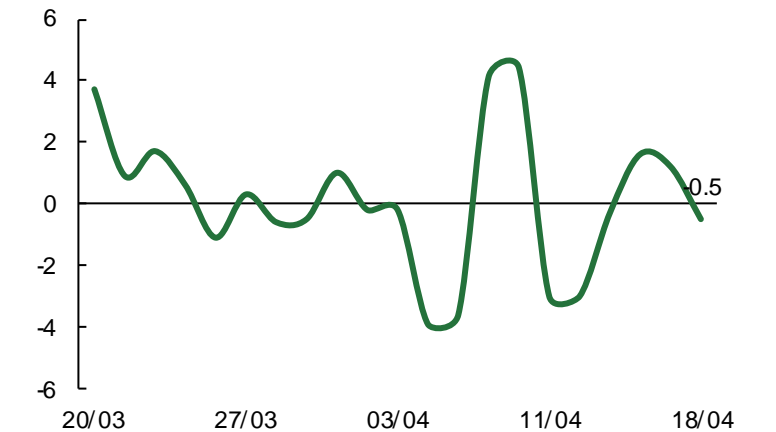
Basis hợp đồng tương lai



Đường cong hợp đồng tương lai



VN30F1M – VN30F2M



Mã CK	Thị giá	Giá hợp lý *	Upside/ Downside	Khuyến nghị
HHV	11,850	13,500	13.9%	Tăng tỷ trọng
TCM	29,250	48,200	64.8%	Mua
AST	53,100	65,800	23.9%	Mua
DGW	32,450	48,500	49.5%	Mua
DBD	49,800	68,000	36.5%	Mua
HAH	59,400	61,200	3.0%	Nắm giữ
PNJ	72,500	111,700	54.1%	Mua
HPG	25,450	32,400	27.3%	Mua
DRI	10,516	15,100	43.6%	Mua
DPR	35,650	43,500	22.0%	Mua
VNM	56,600	72,500	28.1%	Mua
STB	38,550	38,800	0.6%	Nắm giữ
ACB	24,500	31,900	30.2%	Mua
MBB	23,250	31,100	33.8%	Mua
MSB	11,150	13,600	22.0%	Mua
SHB	12,850	12,400	-3.5%	Giảm tỷ trọng
TCB	26,000	30,700	18.1%	Tăng tỷ trọng
TPB	13,200	19,700	49.2%	Mua
VIB	18,300	22,900	25.1%	Mua

Mã CK	Thị giá	Giá hợp lý *	Upside/ Downside	Khuyến nghị
VPB	16,950	24,600	45.1%	Mua
CTG	37,450	42,500	13.5%	Tăng tỷ trọng
HDB	20,800	28,000	34.6%	Mua
VCB	58,100	69,900	20.3%	Mua
BID	35,950	41,300	14.9%	Tăng tỷ trọng
LPB	33,900	28,700	-15.3%	Bán
MSH	41,400	58,500	41.3%	Mua
IDC	36,300	72,000	98.3%	Mua
SZC	31,000	49,500	59.7%	Mua
BCM	54,000	80,000	48.1%	Mua
SIP	60,800	88,000	44.7%	Mua
IMP	43,450	41,800	-3.8%	Giảm tỷ trọng
VHC	48,000	83,900	74.8%	Mua
ANV	15,250	17,200	12.8%	Tăng tỷ trọng
FMC	35,500	50,300	41.7%	Mua
SAB	47,350	64,000	35.2%	Mua
MWG	56,200	73,600	31.0%	Mua
VSC	17,650	18,200	3.1%	Nắm giữ
GMD	48,650	71,000	45.9%	Mua

* Giá hợp lý đã điều chỉnh các quyền thực hiện sau ngày báo cáo

- 01/04 Việt Nam – PMI sản xuất (50.5)
- 03/04 Mỹ - Chính quyền Mỹ công bố Thuế đối ứng với các đối tác
- 04/04 Mỹ - Dữ liệu thất nghiệp
- 06/04 Việt Nam – Dữ liệu kinh tế Vĩ mô tháng 03/2025
- 07/04 Việt Nam – Lễ Giỗ Tổ Hùng Vương
- 09/04 Trung Quốc – Dữ liệu CPI, PPI
- 11/04 Mỹ - Dữ liệu CPI, PPI
- 15.04 Trung Quốc – Dữ liệu vĩ mô 1Q25
- 17/04 Việt Nam – Đáo hạn phái sinh
- 28/04 Công bố bộ chỉ số VNX-Index, VNDIAMOND, VNFINSELECT kỳ tháng 04/2025

THÔNG TIN VĨ MÔ

Đề xuất dành tối thiểu 20% giá trị gói thầu của Chính phủ cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa: Đây là một trong những giải pháp được ông Mạc Quốc Anh, Phó Chủ tịch kiêm Tổng thư ký Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa TP Hà Nội đề xuất để tiếp thêm trợ lực, tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp.

Ông Trump tỏ ý không muốn tiếp tục tăng thuế với Trung Quốc: Quan điểm được Tổng thống Trump chia sẻ với phóng viên tại Phòng Bầu Dục ngày 17/4, viện dẫn lý do việc tăng thuế có thể làm đình trệ hoạt động thương mại giữa hai nước. Ông cho biết một số quan chức Trung Quốc mà ông cho là đại diện cho Chủ tịch Tập Cận Bình đã tiếp cận chính quyền của ông về vấn đề thương mại. Tuy nhiên, vị Tổng thống né tránh các câu hỏi về việc ông và ông Tập đã liên lạc trực tiếp với nhau hay chưa.

Trung Quốc giảm mạnh lượng dầu thô mua của Mỹ và nhập khẩu lượng lớn từ Canada: Hãng Bloomberg dẫn tin từ công ty Vortexa chuyên theo dõi các lô hàng dầu và khí đốt tự nhiên được vận chuyển bằng đường thủy cho biết, trong tháng 3, các nhà máy lọc dầu của Trung Quốc đã nhập khẩu 7,3 triệu thùng dầu thô của Canada. Cùng thời điểm, lượng dầu thô Trung Quốc nhập từ Mỹ giảm mạnh, từ mức đỉnh điểm 29 triệu thùng hồi tháng 6/2024 xuống còn 3 triệu thùng một tháng.

ECB tiếp tục giảm lãi suất giữa lo ngại chiến tranh thương mại: Với động thái này, lãi suất cơ bản của ECB được điều chỉnh xuống còn 2,25%, mức thấp nhất kể từ tháng 11/2022. Quyết định được đưa ra nhằm kích thích hoạt động vay mượn và thúc đẩy tăng trưởng trong bối cảnh triển vọng kinh tế khu vực đang xấu đi. Dù vậy, Ngân hàng Trung ương châu Âu nhấn mạnh quyết định tiếp theo còn phụ thuộc vào dữ liệu kinh tế trong tương lai.

THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

DPM ước lãi trước thuế hơn 200 tỷ trong quý 1: Tại ĐHĐCĐ thường niên 2025 diễn ra ngày 17/04, ban lãnh đạo ước tổng doanh thu quý 1 đạt 3.692 tỷ đồng, hoàn thành 131% kế hoạch quý và bằng 29% kế hoạch năm, tăng 11% so với cùng kỳ 2024. Đặc biệt, lợi nhuận trước thuế đạt 203 tỷ đồng, hoàn thành 257% kế hoạch quý. Để đáp ứng định hướng chiến lược mới, DPM đã thông qua việc mở rộng danh mục ngành nghề kinh doanh, bao gồm sản xuất bột ion canxi, bán buôn kim loại và quặng kim loại, mở ra những hướng đi đa dạng hơn cho doanh nghiệp.

POW - PV Power thực hiện 78% kế hoạch lợi nhuận năm sau quý I: Sản lượng điện trong quý I/2025 đạt gần 4,26 tỷ kWh, tăng 20% so với cùng kỳ và đạt 22% kế hoạch cả năm. Doanh thu theo đó đạt 8.104 tỷ đồng và Lợi nhuận trước thuế đạt hơn 385 tỷ đồng, lần lượt tăng 26% và 38% so với cùng kỳ. Kết quả này giúp công ty thực hiện được lần lượt 21% và 78% kế hoạch doanh thu và lợi nhuận cả năm 2025. Trong quý II/2025, PV Power cho biết sẽ quản lý vận hành sản xuất, bảo dưỡng sửa chữa các nhà máy điện, phần đầu tổng sản lượng điện sản xuất quý II đạt trên 4,84 tỷ kWh, tăng gần 14% so với quý I.

Đảm bảo phân tích

Báo cáo được thực hiện bởi **Lê Trần Khang, chuyên viên phân tích cao cấp – Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng**. Mỗi nhân viên phụ trách về phân tích, chiến lược hay nghiên cứu chịu trách nhiệm cho sự chuẩn bị và nội dung của tất cả các phần có trong bản báo cáo nghiên cứu này đảm bảo rằng, tất cả các ý kiến của những người phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đều phản ánh trung thực và chính xác ý kiến cá nhân của họ về những vấn đề trong bản báo cáo. Mỗi nhân viên phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đảm bảo rằng họ không được hưởng bất cứ khoản chi trả nào trong quá khứ, hiện tại cũng như tương lai liên quan đến các khuyến cáo hay ý kiến thể hiện trong bản báo cáo này

Miễn trừ trách nhiệm

Báo cáo nghiên cứu này được chuẩn bị bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS) nhằm mục đích cung cấp thông tin. Thông tin được trình bày trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn được cho là đáng tin cậy, nhưng PHS không đảm bảo về tính chính xác hoặc đầy đủ của thông tin đó. Các quan điểm, ước tính, và dự báo trong báo cáo này phản ánh đánh giá hiện tại của tác giả tại thời điểm phát hành báo cáo và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Báo cáo này không phải là một lời đề nghị bán hoặc mời chào mua bất kỳ loại chứng khoán nào. Báo cáo này không nhằm mục đích cung cấp tư vấn đầu tư cá nhân và không xét đến các mục tiêu đầu tư cụ thể, tình hình tài chính, hoặc nhu cầu của bất kỳ cá nhân nào. PHS, các công ty liên kết và/hoặc các cán bộ, giám đốc hoặc nhân viên của họ có thể có lợi ích hoặc vị trí trong, và có thể thực hiện các giao dịch liên quan đến chứng khoán hoặc quyền chọn được đề cập trong báo cáo này. PHS cũng có thể thực hiện hoặc tìm cách thực hiện các dịch vụ ngân hàng đầu tư hoặc các dịch vụ khác cho các công ty được đề cập trong báo cáo này. PHS, các công ty liên kết của mình, cũng như các cán bộ, giám đốc hoặc nhân viên của họ, không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào đối với bất kỳ tổn thất trực tiếp hoặc hệ quả nào phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này hoặc nội dung của nó

© Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS)

Tầng 21, Phú Mỹ Hưng Tower, 08 Hoàng Văn Thái, phường Tân Phú, quận 7, Tp.HCM

Điện thoại: (+84-28) 5 413 5479

Fax: (+84-28) 5 413 5472

Hỗ trợ khách hàng: 1900 25 23 58

Hỗ trợ đặt lệnh: (+84-28) 5 413 5488

E-mail: info@phs.vn / support@phs.vn

Web: www.phs.vn

PGD Phú Mỹ Hưng

Tòa nhà CR2-08, 107 Tôn Dật Tiên,
Phường Tân Phú, Quận 7, Tp.HCM

Điện thoại: (84-28) 5 413 5478

Fax: (84-28) 5 413 5473

Chi nhánh Quận 3

Tầng 4 , D&D Tower, 458 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường
2, Quận 3, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 820 8068

Fax: (84-28) 3 820 8206

Chi nhánh Thanh Xuân

Tầng 5, Tòa nhà UDIC Complex, N04 Hoàng Đạo Thúy,
Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.

Điện thoại: (84-24) 6 250 9999

Fax: (84-24) 6 250 6666

Chi nhánh Tân Bình

Tòa nhà Park Legend, 251 Hoàng Văn Thụ,
Phường 2, Quận Tân Bình, Tp.HCM

Điện thoại: (84-28) 3 813 2401

Fax: (84-28) 3 813 2415

Chi nhánh Quận 1

Phòng 1003A, Tầng 10, Tòa nhà Ruby, 81-83-83B-85 Hàm
Nghị, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp.HCM

Điện thoại: (84-28) 3 535 6060

Fax: (84-28) 3 535 2912

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần Hưng Đạo,
Quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Điện thoại: (84-225) 384 1810

Fax: (84-225) 384 1801